TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **TP. HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 378/2019/HS - ST
Ngày: 28 /11 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Trần Thị Kim Cúc***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Bà Phạm Thị Trinh***

2. Ông Nguyễn Thanh Dũng

Thư ký phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Minh Ngọc***

- *Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai*

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Ngọc Minh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàng Mai - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 429/2019/HSST ngày 19/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 425/2019/QĐXXST - HS ngày 19/11/2019 đối với bị cáo:

01.Nguyễn Hữu T; Sinh năm: 1991; HKTT: Thôn N, xã Q, huyện Q, Thái Bình; Chỗ ở: Không có chỗ ở cố dịnh, Quốc tich: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề Nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Hữu S và bà: Vũ Thị Q ; Gia đình có hai anh em, bị can là con thứ hai; Có vợ là Phạm Thị N (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 101/HSST ngày 21/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 05/12/2017 (chưa xóa án tích); Danh chỉ bản số 524 lập ngày 28/06/2019 tại Công an quận Hoàng Mai;

Bị bắt quả tang ngày 24/6/219, hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội. (Có mặt)

02. Đỗ Quang C; Sinh năm: 1991; HKTT: Thôn A, xã A, huyện Q, Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa:

12/12; Con ông: Đỗ Quang X (sinh năm 1954) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1956); Gia đình có 05 anh chị em, bị can là con út; Nhân thân: chưa tiền án, tiền sự.

Bị bắt quả tang ngày 24/6/2019, hiện đang bj tạm giam tại Trại tam giam số 2 – Công an TP Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 24/6/2019, tại khu vực đầu ngõ 28 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công Tc Công an phường Tân Mai bắt quả tang Nguyễn Hữu T và Đỗ Quang C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Hữu T 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Nguyễn Hữu T và Đỗ Quang C khai nhận là ma túy heroin, T vừa nhờ C mua hộ với giá 200.000 đồng để cùng sử dụng. Ngoài ra, cơ quan công an thu giữ của C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng; số Imei 1: 864097048037395; số Imei2: 864097048037387; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 17B5 – 010.27 đã qua sử dụng. Tổ công Tc đã lập biên bản, thu giữ tang vật đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngày 25/6/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Quang C tại số 78 láng Hạ, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội nhưng không phát hiện va thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Theo bản kết luận giám định số 4116/PC09 ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,206 gam.

Tai cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai, Đỗ Quang C và Nguyễn Hữu T khai nhận: Khoảng 16h00 ngày 24/06/2019, C đi xe máy Wave RSX BKS: 17B5-010.27 đến gặp T tại quán trà đá ở đường C03 Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Tại đây, T có hỏi C có biết chỗ nào bán ma túy Heroin không thì mua hộ T 01 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng để T và C cùng sử dụng. C đồng ý và gọi điện cho một đối tượng tên Minh có số điện thoại 0392180701 để hỏi mua ma túy. Sau đó, C điều khiển xe máy chở T đến khu vực cây xăng (đầu ngõ 28) Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội đẻ gặp Minh mua ma túy. Tại đây, C có nói

chuyện với Minh, sau đó bảo T đưa cho Minh số tiền 200.000 đồng. Minh cầm tiền và bảo T và C đứng đợi, sau khoảng 15 phút Minh quay lại đưa cho T 01 gói ma túy heroin. Sau khi đưa cho T cầm gói ma túy, Minh đi xe máy bỏ đi. T và C chuẩn bị đi về thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 17B5-010.27 đã qua sử dụng thu giữ của C, qua xác minh đăng ký chính chủ mang tên Đỗ Quang Trường (sinh năm: 1989; HKTT: An Khê, Quỳnh Phụ, Thái Bình) – là anh trai của Đỗ Quang C. Qua tra cứu, chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. C khai, mượn xe máy của anh trai để sử dụng. Anh Trường không biết C sử dụng xe máy để đi mua ma túy nên ngày 17/9/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã trả lại chiếc xe trên cho anh Trường. Anh Trường dã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng thu giữ của C, C khai sử dụng để liên lạc hàng ngày và liên lạc với đối tượng tên Minh để mua ma túy.

Đối với đối tượng tên Minh có số điện thoại 0392180701 – là người bán ma túy cho C, quaqs trình điều tra Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin để xác định chủ thuê bao 0392180701 nhưng không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 395/CT - VKS ngày 13/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Đỗ Quang C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điểm c Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Đỗ Quang C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo là đúng, không oan, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm c khoản1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51 ; điểm c khoản 1 điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với cả hai bị cáo, đối với bị cáo Nguyễn Hữu T áp dụng thêm điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 22 đến 26 tháng tù; bị cáo Đỗ Quang C, mức án từ 16 đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối

với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 0,206 gam heroin. Tịch thu 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme thu giữ của bị cáo C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: khoảng 17h05 phút ngày 24/6/2019, tại khu vực đầu ngõ 28 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội, Đỗ Quang C và Nguyễn Hữu T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,206 gam heroin chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân bị cáo Nguyễn Hữu T có 01 tiền án năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạtbị cáo mức án 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 05/12/2017. Tiền án này của bị cáo chưa xóa, phạm tội lần này là Ti phạm. Bị cáo Đỗ Quang C nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có Tc dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa C cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung của bị cáo: bị cáo Nguyễn Hữu T chịu tình tiết tăng nặng là Ti phạm (điểm h

khoản 1 Điều 52 BLHS). Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét việc các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0,206 gam Heroin.

- Tịch thu sung công : 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu đen, số Imei1: 864097048037395, số imei2: 864097048037387 của bị cáo Đỗ Quang C do liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 17B5-010.27 đã qua sử dụng thu giữ của C, qua xác minh đăng ký chính chủ mang tên Đỗ Quang Trường (sinh năm: 1989; HKTT: An Khê, Quỳnh Phụ, Thái Bình) – là anh trai của Đỗ Quang C. Qua tra cứu, chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. C khai, mượn xe máy của anh trai để sử dụng. Anh Trường không biết C sử dụng xe máy để đi mua ma túy nên ngày 17/9/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã trả lại chiếc xe trên cho anh Trường. Anh Trường dã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51 ; điểm h khoản 1 điều 52, điểm c khoản 1 Điều 47; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ: Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015*;* Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Toà án; Mục 1 phần I Danh mục án phí Toà án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu T 24(hai tư) tháng tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2019.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51 ; điểm c khoản 1 Điều 47; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ: Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015*;* Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Toà án; Mục 1 phần I Danh mục án phí Toà án.

Xử phạt Bị cáo **Đỗ Quang C 18(mười Tm) tháng** tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2019.

Hình phạt bổ sung : Miễn phạt tiền cho các bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0,206 gam Heroin.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme, màu đen; số Imei1: 864097048037395, số imei2: 864097048037387 thu giữ của bị cáo C.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập kho vật chứng số 052 ngày 15/11/2019)

Các bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai , TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2
- Bị cáo.
- Lưu VP; HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA